

Số 46 /TTr-UBND

Minh Long, ngày 04 tháng 6 năm 2014

TỜ TRÌNH

**V/v xin thỏa thuận Quy hoạch đầu nối đường ngang vào đường tỉnh
trên địa bàn huyện Minh Long giai đoạn 2014 - 2025**

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về việc Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 1856/QĐ-TTg ngày 27/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt;

Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 22/02/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định về quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 17/3/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt tên và số hiệu đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 09/01/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về một số nhiệm vụ quản lý về đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

UBND huyện Minh Long trình Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi xin thỏa thuận Quy hoạch đầu nối đường ngang vào đường tỉnh trên địa bàn huyện Minh Long giai đoạn 2014-2025, với nội dung sau:

I. Các điểm đầu nối đường ngang và đường dẫn vào các đường tỉnh ĐT624 và ĐT628:

Tổng số điểm đầu nối vào các đường tỉnh là 84 vị trí. Trong đó, ngoài phạm vi đô thị là 63 điểm, trong đô thị là 21 điểm, Cụ thể:

1. Trên tỉnh lộ ĐT624: có tổng 40 vị trí đầu nối bao gồm Long Mai có 12 điểm, Long Hiệp có 23 điểm, Thanh An có 05 điểm. Trong 40 vị trí đề xuất đầu nối có 21 điểm qua đô thị Trung tâm huyện Minh Long, có 02 cửa hàng xăng dầu.

Trong 21 vị trí đầu nối đề xuất trong phạm vi đô thị Trung tâm huyện Minh Long có 09 vị trí đề xuất mới. 09 vị trí mới này có 05 vị trí mới theo quy hoạch đô thị (gồm 02 ngã tư mới và 01 ngã ba mới) và 04 vị trí chuyển đổi từ 04 ngã ba cũ thành 04 ngã tư.

Chi tiết như bảng sau:

BẢNG QUY HOẠCH CÁC ĐIỂM ĐẦU NỐI TRÊN TUYẾN ĐT 624 TOÀN HUYỆN

TT	Lý trình	Kiểu nút giao	Hướng TP Quảng Ngãi về Minh Long- Ba Động		Nút GT có sẵn	Nút GT	Kh/cách đến điểm đầu nối gần nhất về phía đầu tuyến (m)		Ghi chú
			Bên trái	Bên phải			XD mới	Bên trái	
I	Long Mai								
1	Km 19+100	Ngã ba	X	-	X		-		Đ. lâm sinh đi Hồ Lốt
2	Km 20+205	Ngã ba	-	X	X			-	Đi xóm ông Tạ Minh Nhựt
3	Km 21+033	Ngã ba	X	-	X		1933		Đi thôn Dur Hữu
4	Km 21+248	Ngã ba	-	X	X			1043	Vào xóm bà Kít
5	Km 22+107	Ngã ba	X		X		1074		Đ. lâm sinh đi Mang Cây (Đ. vào trường bản huyện)
6	Km 22+400	Ngã ba		X		X		1152	Đường vào Cty TNHH Mỹ Yên
7	Km 22+920	Ngã ba	-	X	X			520	Đ. huyện ĐH 61 (Đã thỏa thuận)
8	Km 23+421	Ngã ba	X	-	X		1314		Đ. vào bãi rác (Đã thỏa thuận)
9	Km 24+069	Ngã ba	-	X	X			1149	Vào xóm ô. Ép
10	Km 24+823	Ngã ba		X	X			754	Cây xăng Huy Hoàng
11	Km 24+907	Ngã ba	X	-	X		1486		Đ. huyện ĐH61C (Đã thỏa thuận)
12	Km 25+348	Ngã ba	-	X	X			525	Đường qua UB xã Long Mai
II	Long Hiệp								
13	Km 26+109	Ngã ba	X	-	X		1202		Đi nghĩa địa thôn 2
14	Km26+360	Ngã tư	X		X		251		Nút N1 (Đã thỏa thuận)
15	Km26+380	Ngã tư		X		X		1032	Kè chống sạt lở sông Phước Giang (Đã thỏa thuận)
16	Km26+530	Ngã ba	X			X	170		Cây xăng
17	Km26+660	Ngã tư	X		X		130		Đường vào chợ Minh Long

18	Km26+660	Ngã tư		X		X		280	Nút N8 (Đã thỏa thuận)
19	Km26+870	Ngã tư	X		X		210		Đường vào Công an Minh Long
20	Km26+870	Ngã tư		X	X			210	Nút N14 (Đã thỏa thuận)
21	Km26+970	Ngã ba	X		X		100		Đường vào UBND huyện
22	Km27+020	Ngã tư		X	X			150	Nút N21 (Đã thỏa thuận)
23	Km27+020	Ngã tư		X	X			150	Đường ra sông Phước Giang
24	Km27+200	Ngã tư	X			X	230		Đường nội thị (Đã thỏa thuận)
25	Km27+200	Ngã tư		X		X		180	Nt
26	Km27+370	Ngã tư	X			X	130		Nt
27	Km27+370	Ngã tư		X		X		130	Nt
28	Km27+470	Ngã tư	X		X		100		Nt
29	Km27+470	Ngã tư		X		X		100	Nt
30	Km27+590	Ngã ba	X			X	120		Nt
31	Km27+800	Ngã tư		X	X			330	Đường nội thị (Đã thỏa thuận)
32	Km27+800	Ngã tư	X		X		210		Đường nội thị (Đã thỏa thuận)
33	Km28+170	Ngã tư		X	X			370	Đ. Long Hiệp- Tập đoàn 11 (Đã thỏa thuận)
34	Km28+170	Ngã tư	X		X		370		Đường nội thị
35	Km30+000	Ngã ba		X	X			1830	Đi cầu Thanh An
III	Thanh An								
36	Km 31+252	Ngã ba	X		X		3072		Đường vào thôn Công Loan
37	Km 31+289	Ngã ba		X	X			1289	Đường vào thôn Gò Rộc
38	Km 31+921	Ngã ba		X	X			632	Đường thôn Gò Nhưng-Gò Rộc
39	Km 32+579	Ngã ba	X		X		1327		Đường vào thôn Thanh Mâu (Đã thỏa thuận)
40	Km 32+699	Ngã ba		X	X			778	Đường lâm sinh (Đã thỏa thuận)

2. Trên đường tỉnh lộ ĐT628: có tổng cộng 44 vị trí đầu nối, bao gồm Long Sơn 11 điểm, Long Mai 12 điểm, Thanh An 7 điểm và Long Môn 14 điểm. Trong 44 vị trí đầu nối có 04 vị trí mở mới, không có cửa hàng xăng dầu.

Chi tiết theo bảng sau:

BẢNG QUY HOẠCH CÁC ĐIỂM ĐẦU NỐI TRÊN TUYẾN ĐT 628 TOÀN HUYỆN

STT	Lý trình	Kiểu nút giao	Hướng Quốc lộ 1 (Nghĩa Phương) đi Minh Long - Sơn Kỳ		Nút GT có sẵn	Nút GT	Kh/cách đến điểm đầu nối gần nhất về phía đầu tuyến (m)		Ghi chú
			Bên trái	Bên phải			XD mới	Bên trái	
I	Long Sơn								
1	Km 17+580	Ngã ba	-	X	X	-		1006	Đường lâm sinh đi Núi Ngang
2	Km 18+712	Ngã tư	X	-	X	-	2482		Đ. đi thôn Lạc Sơn
3	Km 18+712	Ngã tư	X	-	X	-	2482		Đ.huyện ĐH 61B
4	Km 18+940	Ngã ba		X		X		1360	Vào thôn Diên Sơn - QH mới
5	Km 19+825	Ngã tư	X	-	X	-	1113		Đi nhà ô. Đinh Văn Khéo
6	Km 19+825	Ngã tư	-	X	X	-		885	Đi hồ Đồng Điều
7	Km 20+345	Ngã ba	X	-	X	-	520		Đường vào xóm Gò Gù
8	Km 20+580	Ngã ba	-	X	X	-		755	Đường đi thôn Gò Chè
9	Km 21+180	Ngã ba	-	X	X	-		600	Đường lâm sinh đi núi Làng Mang
10	Km 21+903	Ngã ba	X	-	X	-	1558		Đường đi thôn Lạc Hạ
11	Km 22+185	Ngã ba	-	X	X	-		1005	Đi núi Làng Mang
II	Long Mai								
12	Km 23+763	Ngã ba	-	X	X	-		1578	Đi nhà ô. Đinh Văn Khui
13	Km 24+300	Ngã ba	X	-	-	X	2397		Đường đề xuất NTM Đồng Ưông
14	Km 24+617	Ngã ba	-	X	X	-		854	Đi thôn Ngã Lãng
15	Km25+625	Ngã ba	-	X				1008	Vào thôn Mai Lãnh Hạ
16	Km 26+000	Ngã ba	X	-		X	1700		Đường NTM Đồng Suối
17	Km26+490	Ngã ba	-	X				865	Đường dân Dân - nhà ô. Ê
18	Km 27+040	Ngã tư	X	-	X	-	1040		Đường đi ĐT 624
19	Km 27+040	Ngã tư	X				1040		Đi sông Phước Giang và UBND xã

20	Km 27+040	Ngã tư		X			550	Ông Ê đi ĐT628
21	Km 28+210	Ngã tư		X	-	X	1170	Đ. mở mới dự kiến
22	Km 28+210	Ngã tư	X		X	-	1170	Đ. Long Hiệp- Tập đoàn 11 (Đã thỏa thuận)
23	Km29+230	Ngã ba		X			1020	Vào khu sản xuất Nông nghiệp
III	Thanh An							
24	Km 30+200	Ngã ba	X	-	X		1975	Đi thôn Mai Lãnh Thượng
25	Km 30+479	Ngã ba	-	X	X		1249	Đường vào thôn Làng Vang
26	Km 31+640	Ngã ba		X	X		1161	Đường Hóc Nhiêu- Ruộng Gò (Đã thỏa thuận)
27	Km 32+060	Ngã ba	X		X		1860	Đường qua cầu Thanh An-ĐT624
28	Km32+218	Ngã ba	X		X		158	Đ. huyện ĐH 62- Thác Tráng (Đã thỏa thuận)
29	Km 33+530	Ngã ba	X		X		1312	Đường dân sinh
30	Km 33+818	Ngã ba		X	X		2178	ĐT625- Thôn Ruộng Gò
IV	Long Môn							
31	Km 39+045	Ngã ba	X		X		5515	Đường lâm sinh làng Vang – làng Giữa
32	Km39+633	Ngã ba		X	X		5815	Xóm làng Vang – làng Giữa
33	Km 40+764	Ngã tư	X		X		1719	Đường lâm sinh – thôn làng Giữa
34	Km 40+764	Ngã tư		X	X		1131	Đường nội đồng thôn Làng Giữa
35	Km 41+495	Ngã ba		X	X		731	Đường lâm sinh – thôn làng Giữa
36	Km 42+125	Ngã ba		X	X		630	Đường lâm sinh – thôn làng Giữa
37	Km42+967	Ngã ba	X		X		2203	Đ. khai thác keo làng Trê và Trạm y tế xã Long Môn (Đã thỏa thuận)
38	Km 43+335	Ngã ba		X	X		1210	Làng Trê – hồ Bà Bảo
39	Km 43+507	Ngã ba	X		X		540	Đường huyện ĐH62B
40	Km 44+395	Ngã ba	X		X		888	Đường lâm sinh làng Mùm – thôn Cà Xen

41	Km44+945	Ngã ba		X	X			1610	Bản Vẹt – Cà Xen
42	Km 47+135	Ngã ba	X		X		2740		Đường lâm sinh làng Mum
43	Km 48+095	Ngã ba		X	X			3150	Đường lâm sinh làng Mum
44	Km 48+395	Ngã ba	X		X		1260		Đ. lâm sinh làng Mum – làng Vỡ

3. Quy mô, hình thức nút giao:

Thiết kế theo hình thức nút giao đồng mức.

Trong phạm vi nút, cho phép thiết kế đường gom nằm trong hành lang an toàn đường bộ, sát với đường chính và phân cách với đường chính bằng dải phân cách có bề rộng là 1,0 mét.

4. Lộ trình thực hiện:

Từ 2014 đến 2020: Từng bước xây dựng đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ nhằm xoá bỏ các đường ngang không có trong quy hoạch.

Từ 2021 đến 2025: Thực hiện quản lý hệ thống đường gom, các điểm đầu nối vào đường tỉnh theo đúng quy hoạch được phê duyệt.

Việc kết nối hệ thống giao thông nội bộ trong các khu cụm công nghiệp, khu dân cư, khu thương mại - dịch vụ và các đường ngang khác vào đường tỉnh phải thông qua các nút giao thông hoặc điểm đầu nối tại các vị trí quy hoạch được duyệt.

5. Hệ thống đường gom:

a. Đường gom nằm ngoài hàng lang giao thông và được đầu nối vào đường tỉnh theo quy hoạch các điểm đầu nối được phê duyệt:

- Đối với các tuyến đường gom nằm ngoài khu vực quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án đã được phê duyệt: Mặt cắt đường tối thiểu là 5.5m, trong đó mặt đường có bề rộng đủ để bố trí tối thiểu 2 làn xe ô tô.

- Đối với các tuyến đường gom qua các khu vực quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án đã được phê duyệt (nếu có): Mặt cắt tuân thủ quy hoạch được duyệt.

b. Chiều dài tuyến và phương án tuyến đường gom:

+ Trên đường tỉnh ĐT624:

BẢNG THỐNG KÊ KM ĐƯỜNG GOM BÊN PHẢI TUYẾN TỈNH LỘ 624:

TT	Lý Trình	Chiều Dài (m)
1	Km 19+607 -> km 21+248	1.641
2	Km 22+126 -> km 22+920	794
3	Km 24+069 -> km 25+348	1.279
4	Km 30+890 -> km 31+289	399
5	Tổng	4.113

BẢNG THỐNG KÊ KM ĐƯỜNG GOM BÊN TRÁI TUYẾN TỈNH LỘ 624:

TT	Lý Trình	Chiều Dài (m)
1	Km 19+100 -> km 19+333	233
2	Km 20+150 -> km 25+308	5.111
3	Km 27+870 -> km 28+180	310
4	Km 30+516 -> km 31+252	736
5	Km 32+227 -> km 32+809	582
6	Tổng	6.972

Nội dung quy hoạch được thể hiện trên bình đồ duỗi thẳng kèm theo.

+ Trên đường tỉnh ĐT628:

BẢNG THỐNG KÊ KM ĐƯỜNG GOM BÊN PHẢI TUYẾN TỈNH LỘ 628:

TT	Lý Trình	Chiều Dài (m)
1	Km 17+545 -> km 18+892	1.347
2	Km 19+293 -> km 19+825	532
3	Km 20+580 -> km 21+180	600
4	Km 23+585 -> km 24+817	602
5	Km 25+625 -> km 31+626	6.001
6	Km 33+462 -> km 33+818	356
7	Km 39+603 -> km 39+633	30
8	Km 40+545 -> km 40+764	219
9	Km 41+495 -> km 41+631	136
10	Km 42+927 -> km 43+645	718
11	Tổng	10.541

BẢNG THỐNG KÊ KM ĐƯỜNG GOM BÊN TRÁI TUYẾN TỈNH LỘ 628:

TT	Lý Trình	Chiều Dài (m)
1	Km 18+370 -> km 18+712	342
2	Km 19+825 -> km 20+345	520
3	Km 26+903 -> km 27+040	137
4	Km 30+200 -> km 32+060	1.860
5	Km 40+698 -> km 40+764	66
6	Km 42+967 -> km 44+395	1.428
7	Tổng	4.353

Nội dung quy hoạch được thể hiện trên bình đồ duỗi thẳng kèm theo.

c. Tổ chức thực hiện:

- UBND huyện Minh Long phê duyệt quy hoạch và tổ chức thực hiện trên cơ sở quy hoạch được duyệt theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn.

- Đối với khu vực có nhu cầu đầu tư xây dựng công trình trước khi Nhà nước xây dựng hệ thống đường gom, Chủ đầu tư công trình tự tổ chức xây dựng tuyến đường gom trước dự án năm ngoài hành lang giao thông theo thiết kế được duyệt

(đối với khu vực quy hoạch có tổ chức hệ thống đường gom) và tổ chức đầu nối vào tình lộ theo hoạch và khi được cấp có thẩm quyền cho phép.

II. Tờ trình này thay thế Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 06/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện.

Trên đây là nội dung Đồ án Quy hoạch điểm đầu nối đường ngang vào đường tỉnh trên địa bàn huyện Minh Long giai đoạn 2014-2025. UBND huyện Minh Long kính trình Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi xem xét thỏa thuận để huyện có cơ sở phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Sở GTVT tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng KT&HT huyện;
- C, PVP HĐND-UBND;
- Lưu VT.



**KT. CHỦ TỊCH
HỒ CHỮ TỊCH**

Võ Đình Tiến